

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 31-5-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình

Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư số 5 phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Ngã 3 đường An Hòa 3 và đường Nguyễn Đỗ Mục) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLHS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Huỳnh Đ, sinh ngày 10/9/2002 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn M, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (chết) và bà Cao Thị C; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 07/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trường V, sinh ngày 22/9/2001 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn 5 xã H, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trường N và bà Nguyễn Thị N1; vợ là Lương Thị T1 và có 01 con chung sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 07/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Cao Thị C - Sinh năm 1969. Nơi cư trú: Tổ 5 Thôn M, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

+ Anh Vũ Minh H - Sinh năm: 2001. Nơi cư trú: Thôn 1 Thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Hữu N1 - Sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Tổ 19 phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/01/2023, Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V cùng một số người khác là nhân viên của quán D ở địa chỉ: Số 392 - 394 đường T, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng, cùng ngồi nhậu tại quán. Sau khi nhậu xong, những người khác đã đi ngủ, Đ và V rủ nhau mua ma túy đá để sử dụng và thống nhất Đ góp 200.000 đồng, V góp 100.000 đồng. Đ sử dụng số điện thoại 0777.345.601 của mình gọi đến số điện thoại 0905.072.592 của người bán ma túy (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và thỏa thuận giao nhận tại gần Khu công nghiệp Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Đ và V đi vào phòng ngủ phía sau quán để lấy chìa khóa xe và mũ bảo hiểm thì Đ nhìn thấy Vũ Minh H đang ngồi trong phòng, Đ rủ H sử dụng ma túy thì H đồng ý và ngồi chờ. Sau đó, V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 92G1-404.94 chở Đ ngồi sau đi đến điểm hẹn. Tại đây, người bán chỉ ma túy được quán trong tờ giấy để dưới đất, Đ tự đến lấy và để tiền lại V trí trên. Sau đó, trên đường về, V chở Đ mua 01 ống thủy tinh (nỏ) với giá 50.000 đồng tại một quán tạp hóa trên đường Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng. Khi về quán nhậu D, Đ vào phòng ngủ gọi H qua phòng giặt quần áo phía sau quán. Tại đây, V lấy 01 chai nước nhựa, đục 02 lỗ trên nắp chai rồi cắm ống hút nhựa và ống thủy tinh vào để làm công cụ sử dụng ma túy. Đ đổ hết số ma túy đã mua vào nỏ thủy tinh rồi vứt vỏ gói nilon xuống nền đất, V dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh chứa ma túy để Đ, V và H lần lượt sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì cả ba đi vào phòng nằm nghe nhạc. Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 07/01/2023, Đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận Cẩm Lệ phối hợp Công an phường Khuê Trung làm nhiệm vụ tuần tra, khi đến trước quán nhậu D thì nghe tiếng nhạc ở phía sau quán, qua kiểm tra phát hiện Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Trường V và Vũ Minh H đang ở trong phòng. Cả ba khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng giặt quần áo phía sau quán. Tiến hành kiểm tra phòng giặt quần áo, Cơ quan điều tra thu giữ 01 chai nước nhựa, nắp đục 02 lỗ gắn 01 ống hút màu đen và 01 ống thủy tinh; 01 gói nilon kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong không chứa gì.

*** Tang vật tạm giữ**

- 01 chai nước nhựa nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống hút màu đen, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh (nỏ), tiến hành niêm phong nỏ thủy tinh này vào bì thư, ký hiệu A;

- 01 gói nilon kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong không chứa gì, được niêm phong ký hiệu B;

- 03 ống đựng 03 mẫu nước tiểu của Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Trường V và Vũ Minh H, được niêm phong, ký hiệu lần lượt là Đ, V và H;

- 02 bật lửa;

- 01 ĐTDĐ Iphone XS max, gắn sim 0777.345.601;

- 01 ĐTDĐ Iphone, gắn sim 0329.430.431;

- 01 ĐTDĐ Redmi, gắn sim 0786.555.528;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS: 92G1-404.94.

*** Kết luận giám định:**

Tại kết luận giám định số 128/KL-KTHS, ngày 17/01/2023 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bám dính bên trong ống thủy tinh (dạng nỏ) niêm phong trong bì, ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, lượng chất rắn màu trắng dạng tinh thể bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Mẫu nước tiểu đựng trong 03 chai nhựa được đậy nắp kín, niêm phong trong phong bì, ký hiệu Đ, V và H gửi giám định đều có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 31/CT-VKSCL ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Đ mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù; xử phạt bị cáo V mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù;

Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu giám định và ống thủy tinh (nỏ) hoàn trả sau giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 gói nilon kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong không chứa gì được niêm phong ký hiệu B; 01 chai nước nhựa nắp đậy 02 lỗ, gắn 01 ống hút màu đen và 02 bật lửa: đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone XS max, gắn sim 0777.345.601: đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS 92G1-404.94: đề nghị trả lại cho bị cáo Lê Huỳnh Đ .

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim 0329.430.431 là tài sản của Nguyễn Trường V và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim 0786.555.528 là tài sản của Vũ Minh H, những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với số điện thoại “0905. 072.592” của người bán ma túy cho Đ và V, qua điều tra số điện thoại trên do Huỳnh Phước Q (Sinh năm: 2000; trú tại: Tổ 46 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng) đứng tên đăng ký thuê bao, tuy nhiên xác minh tại địa phương, khu vực trước đây Quý thường trú đã giải tỏa, hiện không rõ Quý đi đâu, làm gì. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch người bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục điều tra xác minh và xử lý.

Lê Huỳnh Đ, Nguyễn Trường V và Vũ Minh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ, V và H.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Về nói lời sau cùng:

Bị cáo Lê Huỳnh Đ trình bày: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo rất ăn năn, hối lỗi về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội làm lại cuộc đời, sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Nguyễn Trường V trình bày: Đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh 02 bên gia đình nội ngoại của bị cáo khó khăn, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm lo cho vợ con.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị C trình bày: Xe Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS 92G1-404.94 là do bà dành dụm tiền mua và để cho con trai là Đ đứng tên giữ, đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bà, bà cũng không biết việc con mình lấy xe đi mua ma túy về sử dụng, nên bà đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe trên cho gia đình bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 02 giờ ngày 07/01/2023, tại phòng giặt của quán D ở địa chỉ: Số 392 - 394 đường T, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng, các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V đã thực hiện các hành vi bố trí, sắp xếp, phương tiện, cung cấp ma túy, dụng cụ...để tổ chức cho bản thân hai bị cáo Đ và V cùng với Vũ Minh H sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine).

Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của nòi giống dân tộc, tiêu tốn về kinh tế. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nguy hiểm và các tệ nạn xã hội khác như HIV...; nhưng các bị cáo vẫn cố ý tụ tập, tổ chức, tạo điều kiện cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm phục vụ lợi ích nhu cầu cá nhân của bản thân.

Đây là vụ án đồng phạm, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Lê Huỳnh Đ là người trực tiếp rủ rê H, góp 200.000 đồng để mua ma túy, bỏ 50.000 đồng để mua ống thủy tinh. Bị cáo Nguyễn Trường V là người góp 100.000 đồng để mua ma túy, lấy 01 chai nước nhựa, đục 02 lỗ trên nắp chai rồi cắm ống hút nhựa và ống thủy tinh vào để làm công cụ sử dụng ma túy. Như vậy, các bị cáo có vai trò như nhau trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng cho các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V là có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã phân tích nêu trên, nên được HĐXX chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu giám định và ống thủy tinh (nỏ) hoàn trả sau giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 gói nilon kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong không chứa gì được niêm phong ký hiệu B; 01 chai nước nhựa nắp đục 02 lỗ, gắn 01 ống hút màu đen và 02 bật lửa: không có giá trị sử dụng nên HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone XS max, gắn sim 0777.345.601: đây là công cụ bị cáo Đ sử dụng liên lạc mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên HĐXX tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS 92G1-404.94, số máy JK14E0076127, số khung RLHJK1402NZ045197: là phương tiện bị cáo Đ sử dụng để đến địa điểm mua ma túy. Tuy nhiên, đây là phương tiện đi lại chủ yếu, duy nhất của bị cáo Đ và gia đình. Nguồn gốc số tiền mua xe là của mẹ bị

cáo bà Cao Thị C , bà C không biết việc Đ sử dụng xe để đi mua ma túy. Do đó, HĐXX xét thấy không cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước mà trả lại xe mô tô nêu trên cho bị cáo Đ .

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim 0329.430.431 là tài sản của Nguyễn Trường V và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim 0786.555.528 là tài sản của Vũ Minh H, những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với số điện thoại “0905.072.592” của người bán ma túy cho Đ và V: Qua điều tra thì số điện thoại trên do Huỳnh Phước Q(Sinh năm: 2000; trú tại: Tổ 46 phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng) đứng tên đăng ký thuê bao. Tuy nhiên, hiện nay không xác minh được Quý ở đâu và làm gì. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch người bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục điều tra xác minh và xử lý là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[7] Lê Huỳnh Đ , Nguyễn Trường V và Vũ Minh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ , V và H là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1.1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Huỳnh Đ 07 (Bảy) năm. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023.

1.2. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trường V 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu giám định và ống thủy tinh (nỏ) hoàn trả sau giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 gói nilon kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong không chứa gì được niêm phong ký hiệu B; 01 chai nước nhựa nắp đậy 02 lỗ, gắn 01 ống hút màu đen và 02 bật lửa.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 ĐTDĐ Iphone XS max, gắn sim 0777.345.601.

2.3. Trả lại cho bị cáo Lê Huỳnh Đ 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, BKS 92G1-404.94, số máy JK14E0076127, số khung RLHJK1402NZ045197.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 20/QĐ-VKSCL ngày 20/4/2023, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Trường V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ CA quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Ngô Thị Thanh Tuyên